

Thứ hai ngày 16 tháng 3 năm 2020

I/ Tiếng việt:

1.Tập đọc: Học sinh đọc bài “Cao Bằng” và trả lời các câu hỏi trong SGK trang 41,42.

II/ Toán: BÀI LUYỆN TẬP MÔN TOÁN SỐ 1

Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng.

Bài 1: Chữ số 3 trong số thập phân 72, 364 có giá trị là:

- A) 3 B) $\frac{3}{10}$ C) $\frac{3}{100}$ D) $\frac{3}{1000}$

Bài 2: Trong bể có 25 con cá, trong đó có 20 con cá chép. Tỉ số phần trăm giữa số cá chép và số cá trong bể là:

- A) 5% B) 20% C) 80% D) 100%

Bài 3: 2800 g = kg?

- A) 280 B) 28 C) 2,8 D) 0,28

Bài 4: 8m 5dm = dm?

- A) 8,5 B) 8,05 C) 8,005 D) 85

Bài 5: Tính

- a) $4 - \frac{5}{7}$ b) $\frac{1}{2} : 3$

.....
.....
.....

- c) $578,97 \times 307$ d) $266,22 : 34$

.....
.....
.....
.....
.....

Bài 6 : Tìm y :

- a) $0,8 \times y = 1,2 \times 10$ b) $0,336 \times y : 0,35 = 0,6$

.....
.....
.....

Bài 7: Một mảnh vườn hình thang có tổng độ dài hai đáy 140m, chiều cao bằng $\frac{4}{7}$ tổng độ dài hai đáy.

a) Tính diện tích mảnh vườn đó.

b) Người ta sử dụng 30,5% diện tích mảnh vườn để trồng xoài, phần còn lại trồng nhãn. Tính diện tích trồng nhãn, trồng xoài.

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

I/Tiếng Việt:

1.Chính tả : Viết 4 khổ thơ đầu bài “Cao Bằng ” SGK trang 41.

- Làm các bài tập 1, 2, 3 SGK trang 44, 45.

2.Luyện từ và câu: HS làm các bài tập sau.

Bài 1: Em hãy khoanh tròn vào chữ cái trước câu trả lời đúng nhất:

a. Từ “kén” trong câu: “Tính cô ấy kén lắm.” thuộc từ loại nào?

- A. Động từ B. Tính từ C. Danh từ D. Đại từ

b. Câu: “Ồ, bạn Lan thông minh quá!” bộc lộ cảm xúc gì?

- A. thán phục B. ngạc nhiên
C. đau xót D. vui mừng

c. Câu nào là câu khiến?

- A. Mẹ về đi, mẹ ! B. A, mẹ về! C. Mẹ về rồi. D. Mẹ đã về chưa?

Bài 2: Tách các vế trong các câu ghép sau bằng một gạch chéo(/), khoanh tròn vào quan hệ từ(nếu có), xác định chủ ngữ , vị ngữ .

- a. Chẳng những hải âu là bạn của bà con nông dân, mà hải âu còn là bạn của những em nhỏ.
b. Ai làm, người ấy chịu.
c. Ông tôi đã già, nên chân đi chậm chạp hơn, mắt nhìn kém hơn.

Bài 3: Dùng từ ngữ thích hợp để nối các vế sau thành câu ghép.

- a. trời mưa rất to / đường đến trường bị ngập lụt.

.....

- b. anh ấy không đến / anh ấy có gửi quà chúc mừng.

.....

Bài 4: Thêm một vế câu vào ô trống để tạo thành câu ghép.

- a. Vì trời mưa to.....

- b. Mưa to kéo dài hàng hai ba tiếng đồng hồ.....

II/ TOÁN: BÀI LUYỆN TẬP MÔN TOÁN SỐ 2

Bài 1: Khoanh vào các đáp án đúng:

a) 5,4 phút = ... giây ?

- A) 54 B) 540 C) 324 D) 304

b) Phân số $\frac{4}{50}$ đọc viết dưới dạng số thập phân là:

- A) 0,4 B) 0,8 C) 0,04 D) 0,08

c) Một tấm bìa hình tam giác có đáy bằng 7,2dm, chiều cao kém cạnh đáy 2,7dm, thì có diện tích là bao nhiêu dm^2 ?

- A) 19,44 B) 16,2 C) 32,4 D) 35,64

d) $\frac{5}{12}$ giờ = ... phút ?

- A) 25 B) 12 C) 17 D) 22

e) 35% của 90kg là :

- A) 31,5 B) 315 C) 315kg D) 31,5kg

Bài 2 : Tính :

a) $1 - \left(\frac{2}{5} + \frac{1}{10} \right)$

b) $\frac{5}{8} : \frac{1}{2}$

.....
.....
.....

c) $1\frac{1}{2} + 1\frac{1}{3}$

d) $3\frac{1}{2} : 2\frac{1}{4}$

.....
.....
.....
.....

Bài 3: Tìm y : $210 : y = 14,75 + 6,25$

.....
.....

Bài 4: Tính đường kính hình tròn có chu vi:

a) $C = 12,56\text{cm}$;

.....

.....

.....

b) $C = 18,84\text{dm}$

.....

.....

.....

c) $C = 2,826\text{m}$

.....

.....

.....

Tính bán kính hình tròn có chu vi:

a) $C = 16,328\text{dm}$

.....

.....

.....

b) $C = 8,792\text{cm}$

.....

.....

.....

c) $C = 26,376\text{m}$

.....

.....

.....

Bài 5: Tính bằng cách thuận tiện : $7,8 \times 0,35 + 0,35 \times 2,1 + 0,35 \times 0,1$

.....

.....

.....

Bài 6: Một thửa ruộng hình chữ nhật có chiều rộng bằng 12,5m và có diện tích bằng diện tích một hình vuông cạnh 25m. Tính chu vi của thửa ruộng đó.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Thứ tư ngày 18 tháng 3 năm 2020

I/ Tiếng việt:

1. **Kể chuyện:** Kể lại câu chuyện được chứng kiến hoặc tham gia về một việc làm góp phần bảo vệ an ninh.
2. **Tập đọc:** Đọc “Phân xử tài tình” và trả lời câu hỏi trong SGK trang 46, 47.

II/ TOÁN: BÀI LUYỆN TẬP MÔN TOÁN SỐ 3

Bài 1: Khoanh vào các đáp án đúng:

a) Hỗn số $3\frac{1}{5}$ đọc viết thành số thập phân nào?

- A) 3,05 B) 3,5 C) 3,02 D) 3,2

b) Một cái hồ hình tròn có $r = 4\text{cm}$ thì có chu vi làcm?

- A) 12,56 B) 25,12 C) 50,24 D) 11,14

c) $16,5\text{m}^2 = \dots\text{dm}^2$?

- A) 165 B) 1650 C) 1605 D) 16005

d) Một lớp học có 18 học sinh nữ và 12 nam. Số học sinh nam chiếm bao nhiêu phần trăm số học sinh cả lớp ?

- A) 150% B) 60% C) 66% D) 40%

Bài 2: Đặt tính rồi tính :

a/ $465,74 + 352,48$ b/ $196,7 - 97,34$ c/ $67,8 \times 1,5$ c/ $52 : 1,6$

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 3 : Tìm X

$$X + 35,2 = (25,6 + 3,14) \times 3$$

.....

.....

.....

.....

Bài 4: Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

a) $12,44\text{m} = \dots\text{m} \dots\text{cm}$

b) $8\text{m}^2 5\text{dm}^2 = \dots\text{m}^2$

c) $3\text{cm}^2 44\text{mm}^2 = \dots\text{mm}^2$

d) $65\,000\text{m}^2 = \dots\text{ha}$

Bài 5: Một mảnh đất hình thang có tổng độ dài hai đáy là 89m, độ dài hai đáy hơn chiều cao 18,6m. Trong mảnh đất đó có một hồ n-ớc hình vuông cạnh 3,6m. Tính diện tích còn lại của mảnh đất

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Thứ năm ngày 19 tháng 3 năm 2020

I/ Tiếng Việt:

1. Tập làm văn: Em hãy tả một đồ vật trong gia đình mà em yêu thích.

2. Luyện từ và câu: HS làm bài tập sau:

Bài 1: Đặt câu nói về chủ đề về học tập có cặp quan hệ từ chỉ mối quan hệ sau:

a) Nguyên nhân – kết quả:

.....

b) Điều kiện (giả thiết) – kết quả:

.....

c) Tương phản:

.....

d) Tăng tiến:

.....

Bài 2. Thay thế các danh từ cần thiết bằng đại từ thích hợp để câu văn không bị lặp rồi chép lại câu văn sau khi đã thay:

a) Cu Bôn đuổi theo con chuồn chuồn. Cuối cùng, cu Bôn đã chộp được con chuồn chuồn.

.....

b) Tấm đi qua hồ, Tấm vô ý đánh rơi một chiếc giày xuống nước.

.....

Bài 3. Khoanh tròn từ trong ngoặc thích hợp nhất để hoàn chỉnh từng câu dưới đây:

a. Dòng sông chảy (hiền lành, hiền từ, hiền hòa) giữa hai bờ xanh mướt lúa ngô.

b. Ánh nắng ban mai trải xuống cánh đồng lúa (vàng hoe, vàng óng, vàng ối).

Bài 4: Tìm từ trái nghĩa với mỗi từ sau: thật thà, giỏi giang, cứng cỏi, hiền lành, nhỏ bé, nông cạn, sáng sủa, thuận lợi, vui vẻ, cao thượng, cẩn thận, siêng năng, nhanh nhẩu, đoàn kết, khôn ngoan.

.....

.....

.....

.....

II/ TOÁN: BÀI LUYỆN TẬP MÔN TOÁN SỐ 4

Bài 1: Khoanh vào các đáp án đúng:

a) Hỗn số $2\frac{3}{5}$ được viết dưới dạng phân số là:

a. $\frac{21}{5}$

b. $\frac{25}{3}$

c. $\frac{13}{10}$

d. $\frac{13}{5}$

b) Giá trị của biểu thức: $201 : 1,5 + 2,5 \times 0,9$ là:

a. 359

b. 136,25

c. 15,65

d. 359

c) Kết quả của biểu thức: $75 + (15,2 \times 5) - 30 : 2$ là:

a. 136

b. 26

c. 2,6

d. 2,06

d) Số thích hợp điền vào chỗ chấm: 2 giờ 6 phút =giờ là:

a. 126

b. 2,1

c. 2,6

d. 2,06

Bài 2 : Đặt tính rồi tính:

a) $275,34 + 87,9$

b) $60 - 9,34$

c) $5,24 \times 904$

d) $8,568 : 3,6$

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 3 : a) Tìm x là số tự nhiên bé nhất sao cho : $x > 10,25$

.....

b) Tìm x là số tự nhiên lớn nhất sao cho: $x < 8,2$

.....

Bài 4 : Tính bằng cách thuận tiện :

a) $4,86 \times 0,25 \times 40$

b) $72,9 \times 99 + 72 + 0,9$

.....

.....

.....

c) $0,125 \times 6,94 \times 80$

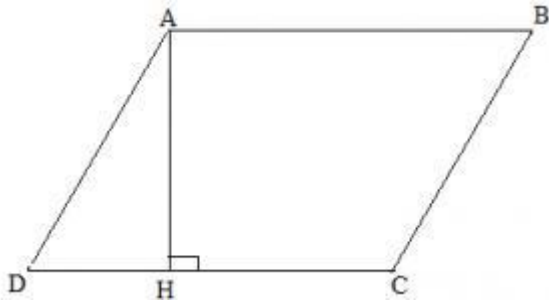
d) $0,8 \times 96 + 1,6 \times 2$

.....

.....

.....

Bài 5: Hình bình hành ABCD có $AB = 4,5\text{dm}$, $AH = 3,2\text{dm}$, $DH = 1,5\text{dm}$ (xem hình vẽ bên). Tính diện tích hình thang ABCH.



.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 6: Một cửa hàng có 750 m vải. Buổi sáng bán được 10% số vải đó, buổi chiều bán được 18% số vải đó. Hỏi sau khi bán, cửa hàng còn lại bao nhiêu mét vải?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Thứ sáu ngày 20 tháng 3 năm 2020

I/ Tiếng Việt:

1. Tập làm văn : Em hãy tả một đồ vật trong viện bảo tàng hoặc trong nhà truyền thống mà em đã có dịp quan sát.

II/ TOÁN: BÀI LUYỆN TẬP MÔN TOÁN SỐ 5

Bài 1: Khoanh vào các đáp án đúng:

a) Chữ số 5 trong số 14,205 thuộc hàng nào?

- A. Hàng đơn vị B. Hàng trăm C. Hàng phần trăm D. Hàng phần nghìn

b) $\frac{7}{1000}$ viết dưới dạng tỉ số phần trăm là:

- A. 7% B. 0,7% C. 70% D. 0,007 %

c) Phân số $\frac{3}{4}$ viết dưới dạng số thập phân là:

- A. 0,34 B. 0,75 C. 7,5 D. 3,4

d) 10% của 8dm là:

- A. 10cm B. 70cm C. 8cm D. 0cm

Bài 2 : Tính:

a) $15,3 : (1 + 0,25 \times 16)$

c) $40,28 - 22,5 : 12,5 + 1,7$

.....

.....

.....

.....

b) $1,6 \times 1,1 + 1,8 : 4$

d) $18,05 - 10,5 : 3 + 5,704$

.....

.....

.....

.....

Bài 3 : Tìm y

a) $y : 15 - 34,87 = 52,21 + 6$

b) $76,22 - y \times 3 = 30,61 \times 2$

.....

.....

.....

.....

Bài 4 : Cửa hàng bán một máy tính với giá 6 750 000 đồng. Tiền vốn để mua máy tính đó là 6 000 000 đồng. Hỏi khi bán một máy tính, cửa hàng được lãi bao nhiêu phần trăm?

.....

.....

.....

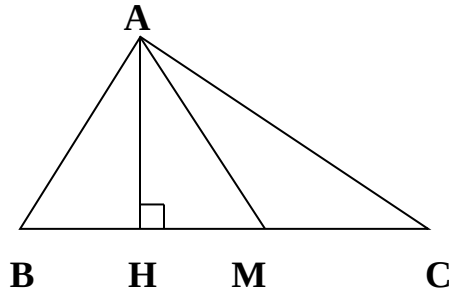
.....

.....

Bài 5 : Tam giác ABC (hình bên) có chiều cao $AH = 8\text{cm}$. M là điểm ở chính giữa đáy BC.

a) AH là đường cao của những tam giác nào?

b) Tính đáy BC , biết diện tích tam giác AMC là 48 cm^2



.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....